TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ XUYÊN** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HS-ST
Ngày: 30 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thanh Nhanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Hiệp.

2. Bà Nguyễn Hồng Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Mỹ Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Bưởi - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Hoài H** (tên gọi khác: **C**), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1994 tại quận R, thành phố Cần Thơ; Nơi đăng ký thường trú: Ấp C, xã T, huyện X, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện X, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T và bà Trần Thị Ngọc U; có vợ là bà Trần Thị Kim N và có 03 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15 tháng 12 năm 2023 và chuyển tạm giam cho đến nay; (Có mặt).

2. Họ và tên: **Phương Bảo A**, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1998 tại huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng; Nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã T, huyện X, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện X, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phương Thế C và bà Diệp Thị Hồng G; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15 tháng 12 năm 2023 và chuyển tạm giam cho đến nay; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Các bị cáo Nguyễn Hoài H và Phương Bảo A là bạn bè. Vào khoảng 21 giờ ngày 14 tháng 12 năm 2023 bị cáo H trong lúc đang ở nhà do muốn cầm điện thoại để lấy tiền đi làm thuê ở Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng không biết cầm ở chỗ nào nên H nhờ A tìm chỗ cầm, A nói: *"Có chỗ ông anh tao đồng ý cầm cái điện thoại 600.000 đồng"* thì H trả lời: *"Tao cần 300.000 đồng đến 400.000 đồng để đi Sài Gòn thôi, nếu cầm được 600.000 đồng thì tao lấy tiền mặt 300.000 đồng còn lại lấy một cái ma túy 300.000 đồng về hai thằng chơi"*, A đồng ý. Sau đó A điều khiển xe mô tô biển số 68G1-686.12, nhãn hiệu Hello@ đến nhà của H chở H đi thành phố Sóc Trăng. Khi đến Công viên đối diện Bưu điện tỉnh Sóc Trăng thì A đậu xe ngoài lộ và kêu H đợi bên ngoài. A đi bộ vào con hẻm, nhưng không nhớ tên hẻm và địa chỉ cụ thể, vị trí ở phía sau Bưu điện để cầm điện thoại cho một người đàn ông tên N (không rõ nhân thân, lai lịch và địa chỉ) với số tiền 600.000 đồng. Sau khi nhận tiền thì A mua một bịch ma túy của người này với giá 300.000 đồng rồi quay lại chỗ H đang đứng đợi và đưa cho H 300.000 đồng, còn A thì cầm bịch ma túy trên tay trái và dùng tay phải điều khiển xe chở H đi về ấp Đại Chí, xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên dự định là ra sau nhà của H để các bị cáo cùng nhau sử dụng ma tuý. Trên đường về, A đổ xăng 20.000 đồng. Khi A điều khiển xe đến khu vực ấp Tâm Phước, xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng thì gặp Tổ tuần tra 123 Công an tỉnh Sóc Trăng và Công an huyện Mỹ Xuyên đang tuần tra trên tuyến đường Quốc lộ 1, Tổ tuần tra tiến hành dừng xe kiểm tra thì A ném bỏ một bịch nylon được quấn băng keo màu đen, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng. Do nghi ngờ đây là ma túy nên Tổ tuần tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với A và H, đồng thời thu giữ, niêm phong chất tinh thể gửi giám định. Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Hoài H và Phương Bảo A đều thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

2. Tại Bản kết luận giám định số 224/KLMT-KTHS ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng đã kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1672 gam loại Methamphetamine.

3. Quá trình điều tra vụ án, các bị cáo đã thừa nhận bản thân nghiện ma túy, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy. Số ma túy của các bị cáo bị thu giữ khi bắt quả tang là của các bị cáo, mục đích cất giữ là để sử dụng.

Về vật chứng và tài sản, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên quản lý các vật chứng gồm:

- 0,1272 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng, loại Methamphetamine (ma tuý đá) được hoàn lại sau giám định, đã được niêm phong; gói niêm phong vụ số 224/2023 ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng.

- 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 68G1-686.12, nhãn hiệu: HELLO@, số loại: 110, màu: Xanh, số máy: VUMNBYG150FMH7X200655, số khung: RNBWCH6UM71000655, đã qua sử dụng, còn hoạt động.

- Tiền Việt Nam: 280.000 đồng (Hai trăm tám mươi nghìn đồng).

4. Tại Cáo trạng số: 15/CT-VKSMX ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng truy tố các bị cáo Nguyễn Hoài H, Phương Bảo A về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

5. Tại phiên tòa sơ thẩm:

5.1- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Cáo trạng số: 15/CT-VKSMX; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo, xử phạt các bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tính phạt tù kể từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 15 tháng 12 năm 2023; không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy: 0,1272 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng, loại Methamphetamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ; áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, trả lại bị cáo A: 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 68G1-686.12, xe đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam thu trên người bị cáo H là 280.000 đồng, vì không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

5.2. Các bị cáo H, A đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu; đồng ý với mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị; lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt và xin nhận lại tài sản của các bị cáo do cơ quan điều tra thu giữ.

NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Hoài H và Phương Bảo A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố; xác nhận các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm là tự nguyện, đúng với hành vi khách quan mà các bị cáo đã thực hiện trong vụ án.

Xét thấy, lời khai nhận của các bị cáo trong quá trình điều tra thống nhất và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Các bị cáo H và A là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy. Vì muốn có ma túy để sử dụng nên ngày 14 tháng 12 năm 2023, bị cáo A đã dùng tiền của bị cáo H mua ma túy từ người khác với giá 300.000 đồng sau đó bị cáo A cầm giữ gói ma tuý và điều khiển xe chở bị cáo H tìm nơi để cùng nhau sử dụng, đến khu vực ấp Tâm Phước, xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng thì gặp Tổ tuần tra 123 Công an tỉnh Sóc Trăng và Công an huyện Mỹ Xuyên đang tuần tra trên tuyến đường Quốc lộ 1 phát hiện, bắt quả tang các bị cáo đang tàng trữ ma túy loại Methamphetamine với tổng khối lượng qua giám định là 0,1672 gam theo Bản kết luận giám định số: 224/KLMT-KTHS ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại điểm c khoản 1 điều luật này quy định: "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:…c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*;".

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa các bị cáo đều cho rằng mình nhận thức được việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, người nào có hành vi cất giấu trái phép ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật. Tuy nhận thức được điều này nhưng vì muốn có ma túy sử dụng cho thỏa mãn nhu cầu bản thân nên các bị cáo đã mua và tàng trữ ma tuý loại Methamphetamine, hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật và phải chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng số 15/CT-VKSMX ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng truy tố các bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không oan cho các bị cáo.

Xét thấy, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an toàn xã hội, ảnh hưởng trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích, đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.2] Trong vụ án có đồng phạm tham gia, do vậy khi cân nhắc hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử cần xem xét đến vai trò, đặc điểm nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng để ra một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đó là:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đây là vụ án đồng phạm, trong đó cả hai bị cáo đều là người thực hành tích cực trong việc mua ma túy với mục đích là cùng nhau tàng trữ sử dụng nên phải cùng chịu trách nhiệm chung; các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ, phân công vai trò, nhiệm vụ nên không mang tính có tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn theo quy định tại Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi, nhân thân tốt, trước khi phạm tội không tiền án, tiền sự đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.3] Do đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ và xử phạt các bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Xét thấy: Theo chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ và qua lời khai của bị cáo thì bị cáo H có 03 người con chưa thành niên, bị cáo A thì làm thuê, các bị cáo đều không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định; các bị cáo là người nghiện ma túy, không có chức vụ nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản:

[4.1] Đối với vật chứng là 0,1272 gam ma túy, loại Methamphetamine (hoàn lại sau giám định) là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4.2] Đối với tài sản: Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Trả lại cho bị cáo A: 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 68G1-686.12, số máy: VUMNBYG150FMH7X200655, số khung: RNBWCH6UM71000655, nhãn hiệu: HELLO@, số loại: 110, màu: Xanh của bị cáo A đã qua sử dụng, còn hoạt động.

Trả lại cho bị cáo H: Số tiền 280.000 đồng (Hai trăm tám mươi nghìn đồng) là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) quy định: "*Án phí do người bị kết án hoặc Nhà nước chịu theo quy định của pháp luật. Người bị kết án phải trả án phí theo quyết định của Tòa án. Mức án phí và căn cứ áp dụng được ghi rõ trong bản án, quyết định của Tòa án*" và tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án quy định: *"Người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm"*. Do đó, bị cáo H và bị cáo A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Đối với người nam thanh niên bán ma túy, các bị cáo cho rằng không biết họ tên và địa chỉ, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên chưa xác định được lý lịch, nên chưa có cơ sở để xử lý, khi nào xác định được nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Hoài H và Phương Bảo A.

1.1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoài H (tên gọi khác: C) và Phương Bảo A phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoài H (tên gọi khác: C) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt tạm giữ, ngày 15 tháng 12 năm 2023.

1.3. Xử phạt: Bị cáo Phương Bảo A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt tạm giữ, ngày 15 tháng 12 năm 2023.

2. Về hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Các bị cáo Nguyễn Hoài H và Phương Bảo A không phải chịu hình phạt bổ sung.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản: Căn cứ vào điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm a

và c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

3.1. Tịch thu tiêu hủy 0,1272 gam ma túy, loại Methamphetamine (đối tượng hoàn lại sau giám định).

3.2. Trả lại cho bị cáo Phương Bảo A: 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 68G1-686.12, nhãn hiệu: HELLO@, số loại: 110, màu: Xanh, số máy: VUMNBYG150FMH7X200655, số khung: RNBWCH6UM71000655, đã qua sử dụng, còn hoạt động;

3.3. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoài H số tiền thu trên người bị cáo là 280.000 đồng (Hai trăm tám mươi nghìn đồng).

(Vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dA sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đang quản lý theo biên bản giao, nH đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 09 tháng 4 năm 2024).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hoài H và Phương Bảo A, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên;
- Cơ quan T.H.A hình sự - Công an huyện Mỹ Xuyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Cao Thanh Nhanh